

Số: 68/2021/QĐST-HNGĐ

Ân Thi, ngày 29 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ vào Điều 212 và 213, Điều 397, Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 18/2021/TLST-HNGĐ ngày 02/4/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Đinh Trọng N, SN 1994

2. Chị Mai Thị Tr, SN 1996

Đều trú tại: Thôn 3, HL, Ân Thi, Hưng Yên

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Anh Đinh Trọng N và chị Mai Thị Tr kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 14/3/2016 tại Ủy ban nhân dân xã HL, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên (Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2016), đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Anh N, chị Tr cố gắng hòa giải với nhau nhưng không thành. Do đó, cả hai yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

Tòa án đã mở phiên hòa giải đoàn tụ, nhưng không thành vì anh N, chị Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Vì vậy, yêu cầu thuận tình ly hôn của anh N, chị Tr là có căn cứ, tự nguyện và phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Không có

[4] Về lệ phí: Chị Tr tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Trọng N và chị Mai Thị Tr thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh N, chị Tr không có.
- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Anh N, chị Tr không có

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Tr tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000769 ngày 02/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi. Chị Tr đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Ân Thi;
- Chi cục THA dân sự huyện Ân Thi;
- Các đương sự;
- UBND xã HL, Ân Thi, Hưng Yên
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

***Hoàng Lương Hồng***